

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
VÀ PHÁT TRIỂN Y TẾ VIỆT NHẬT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 2908 A / 2025/CV-JVC

Hà Nội, ngày 29 tháng 08 năm 2025

(V/v: CBTT BCTC bán niên 2025 đã được
soát xét và Giải trình biến động LNST)

Kính gửi:

- **ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**
- **SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HỒ CHÍ MINH**

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN Y TẾ VIỆT NHẬT**
- Mã chứng khoán: **JVC**
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 24, Tòa nhà ICON4, 243A Đê La Thành, Phường Láng, Thành phố Hà Nội.
- Điện thoại: 0243 683 0516 Fax: 0243 683 0578
- Người thực hiện công bố thông tin: **Vũ Văn Toàn**
- Địa chỉ: Tầng 24, Tòa nhà ICON4, 243A Đê La Thành, Phường Láng, Thành phố Hà Nội.
- Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 0243 683 0516
- Loại thông tin công bố: ☐ 24 giờ ☐ bất thường ☐ theo yêu cầu : ☒ định kỳ

Nội dung thông tin công bố (*):

Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển y tế Việt Nhật công bố Báo cáo tài chính bán niên 2025 đã được soát xét như sau:

1. Báo cáo tài chính bán niên 2025 đã được soát xét (giai đoạn 01/01/2025 - 30/06/2025) đã được chúng tôi công bố trên website của công ty theo đường dẫn:

http://ytevietnhat.com.vn/bao-cao-tai-chinh_t370c37tn.aspx

2. Giải trình Báo cáo tài chính bán niên 2025 đã được soát xét (giai đoạn 01/01/2025 - 30/06/2025) do Lợi nhuận sau thuế tại Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh tại Báo cáo tài chính bán niên 2025 đã được soát xét có sự biến động hơn 10% so với báo cáo cùng kỳ năm trước cụ thể như sau:

- a. Báo cáo tài chính riêng bán niên 2025 đã được soát xét (giai đoạn 01/01/2025 - 30/06/2025)

STT	Chỉ tiêu	Từ ngày 01/01/2025 đến ngày 30/06/2025	Từ ngày 01/01/2024 đến ngày 30/06/2024	Chênh lệch	Tỷ lệ
1	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	303,703,881,430	265,304,500,439	38,399,380,991	14.47%
2	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	74,261,467,550	64,601,325,849	9,660,141,701	14.95%
3	Doanh thu hoạt động tài chính	4,463,570,797	10,231,094,807	(5,767,524,010)	(56.37%)
4	Chi phí tài chính	6,482,911,196	1,737,067,449	4,745,843,747	273.21%
5	Trong đó: Chi phí lãi vay	4,417,513,966	2,637,510,093	1,780,003,873	67.49%

STT	Chỉ tiêu	Từ ngày 01/01/2025 đến ngày 30/06/2025	Từ ngày 01/01/2024 đến ngày 30/06/2024	Chênh lệch	Tỷ lệ
6	Chi phí bán hàng	24,894,641,881	34,188,042,023	(9,293,400,142)	(27.18%)
7	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	28,578,380,696	18,009,457,362	10,568,923,334	58.69%
8	Thu nhập khác	11,708,155,193	5,906,025,708	5,802,129,485	98.24%
9	Chi phí khác	233,771,747	985,349,074	(751,577,327)	(76.28%)
10	Lợi nhuận khác	11,474,383,446	4,920,676,634	6,553,706,812	133.19%
11	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	40,052,764,142	22,930,133,996	17,122,630,146	74.67%
12	Chi phí thuế TNDN hiện hành	8,010,552,828	4,586,026,799	3,424,526,029	74.67%
13	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	32,042,211,314	18,344,107,197	13,698,104,117	74.67%

Giải trình:

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp của công ty mẹ tại Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh bán niên năm 2025 đã được soát xét tăng 74.67% so với cùng kỳ năm trước do một số yếu tố chính như sau:

- Chi phí tài chính tăng 273.21% do tỷ giá JPY và USD tăng cao, đồng thời Chi phí lãi vay cũng tăng 67.49% so với cùng kỳ năm trước.
- Chi phí bán hàng được tiết giảm tốt, giảm 27.18% so với cùng kỳ năm trước.
- Lợi nhuận khác tăng 133.19% so với cùng kỳ năm trước do Công ty đã thanh lý được một số tài sản đồng thời có thêm các khoản thưởng/hỗ trợ từ nhà cung cấp.

b. Báo cáo tài chính hợp nhất bán niên 2025 đã được soát xét (giai đoạn 01/01/2025 - 30/06/2025)

STT	Chỉ tiêu	Từ ngày 01/01/2025 đến ngày 30/06/2025	Từ ngày 01/01/2024 đến ngày 30/06/2024	Chênh lệch	Tỷ lệ
1	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	317,432,049,502	275,879,777,107	41,552,272,395	15.06%
2	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	76,474,175,423	66,161,494,681	10,312,680,742	15.59%
3	Doanh thu hoạt động tài chính	4,372,087,286	10,239,290,576	(5,867,203,290)	(57.30%)
4	Chi phí tài chính	6,746,518,322	2,686,061,267	4,060,457,055	151.17%
5	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	4,681,121,092	2,637,510,093	2,043,610,999	77.48%
6	Chi phí bán hàng	25,048,864,803	34,083,819,100	(9,034,954,297)	(26.51%)
7	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	27,686,609,074	17,440,709,146	10,245,899,928	58.75%
8	Thu nhập khác	7,435,427,920	4,974,215,763	2,461,212,157	49.48%
9	Chi phí khác	698,993,832	3,252,552,798	(2,553,558,966)	(78.51%)
10	Lợi nhuận khác	6,736,434,088	1,721,662,965	5,014,771,123	291.27%



STT	Chỉ tiêu	Từ ngày 01/01/2025 đến ngày 30/06/2025	Từ ngày 01/01/2024 đến ngày 30/06/2024	Chênh lệch	Tỷ lệ
11	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	34,423,043,162	19,162,372,111	15,260,671,051	79.64%
12	Chi phí thuế TNDN hiện hành	8,026,735,732	4,586,026,799	3,440,708,933	75.03%
13	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	(1,050,170,558)	(903,651,148)	(146,519,410)	(16.21%)
14	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	27,446,477,988	15,479,996,460	11,966,481,528	77.30%

Giải trình:

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp của công ty tại Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất bán niên năm 2025 đã được soát xét tăng 77.3% so với cùng kỳ năm trước ngoài các yếu tố như đã nêu tại phần giải trình chênh lệch của Báo cáo riêng, yếu tố còn lại chủ yếu do loại trừ thu nhập khác từ hợp nhất do thanh lý tài sản giữa công ty mẹ và công ty con.

Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển y tế Việt Nhật cam kết những thông tin được cung cấp trên đây là trung thực và chính xác.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu VP.

NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN



VŨ VĂN TOÀN